

# PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA GIÁO VIÊN TRONG XÂY DỰNG MÔI TRƯỜNG GIÁO DỤC “LẤY TRẺ LÀM TRUNG TÂM” Ở CÁC TRƯỜNG MẦM NON TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH

NGUYỄN THỊ ÁNH TUYẾT - LÊ THỊ BÍCH NGỌC\*

Ngày nhận bài: 01/08/2017; ngày sửa bài: 04/08/2017; ngày duyệt đăng: 05/08/2017.

**Abstract:** The article mentions situation of educational environment in Ha Tinh city (Ha Tinh province) and emphasizes the role of teachers in building educational environment at kindergartens. Moreover, the article proposes the solutions to promote the role of teaching staff in building child-centered educational environment in the city with aim to improve quality of education at kindergartens in current period.

**Keywords:** Teacher, educational environment, kindergarten, preschool teacher.

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục mầm non (GDMN) là cấp học đầu tiên trong hệ thống giáo dục quốc dân, đặt nền móng cho sự phát triển về thể chất, nhận thức, tình cảm xã hội và thẩm mỹ cho trẻ. Những kĩ năng mà trẻ được tiếp thu qua chương trình GDMN sẽ là nền tảng cho việc học tập và thành công sau này của trẻ. Những năm đầu đời đóng vai trò vô cùng quan trọng trong việc hình thành nhân cách và phát triển năng lực của trẻ, bởi trẻ bẩm sinh đã có khả năng tiếp thu học tập, não bộ đã được lập trình để tiếp nhận các thông tin cảm quan và sử dụng để hình thành hiểu biết và giao tiếp với thế giới. Việc được chăm sóc tốt từ lứa tuổi trẻ thơ sẽ góp phần tạo nên móng vững chắc cho sự phát triển trong tương lai của trẻ. GDMN sẽ chuẩn bị cho trẻ những kĩ năng, như: tự lập, kiểm chế, diễn đạt rõ ràng; đồng thời, hình thành hứng thú đối với việc đến trường ở bậc tiếp theo, tăng khả năng sẵn sàng để bước vào những giai đoạn giáo dục tiếp theo.

Hiện nay, trên thế giới có một số mô hình, cách tiếp cận trong giáo dục đầu đời được các nhà chuyên gia giáo dục đánh giá cao. Điển hình như các mô hình đã có từ lâu nhưng hiện vẫn có giá trị là: Montessori (Italia) hay các mô hình mới được xây dựng gồm: Reggio Emilia (Italia), High Scope (Mĩ)... Từ thực tiễn cho thấy, cách tiếp cận tốt nhất để giáo dục trẻ mầm non là “lấy trẻ làm trung tâm” và ứng dụng các phương pháp dạy học tích cực để thúc đẩy sự phát triển tính chủ động, khả năng tư duy độc lập và giải quyết vấn đề cho trẻ.

Mỗi trẻ là một cá thể riêng biệt, khác nhau về thể chất, tình cảm, xã hội, trí tuệ, hoàn cảnh gia đình, văn hóa và tâm lí. Do đó, mỗi trẻ cũng có hứng thú, cách học và tốc độ học tập khác nhau và đều có thể thành

công. Trẻ học bằng cách chơi tốt nhất khi có người lớn hỗ trợ và mở rộng những gì chúng đang hứng thú và thực hiện. Song song với việc lập kế hoạch giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”, mỗi nhà trường cũng phải xây dựng môi trường hoạt động cho trẻ được trải nghiệm. Môi trường giáo dục trong trường mầm non (TMN) là tổ hợp những điều kiện tự nhiên - xã hội cần thiết, trực tiếp ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ ở TMN.

Hiệu quả của những hoạt động này nhằm góp phần thực hiện tốt mục tiêu, nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ. Có nhiều cách phân loại môi trường giáo dục, gồm: môi trường tự nhiên (các điều kiện không khí, ánh sáng, nguồn nước, cây xanh, địa điểm trường); môi trường xã hội (bầu không khí giao tiếp trong TMN, phong cách làm việc, mối quan hệ giữa con người với con người, giữa TMN với các tổ chức KT-XH, văn hóa khác...). Một quan điểm khác lại phân chia môi trường giáo dục thành môi trường vật chất và môi trường xã hội. Môi trường vật chất trong TMN bao gồm các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi, không gian phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động sinh hoạt hằng ngày của trẻ. Môi trường vật chất tạo cho trẻ những cơ hội tốt để trẻ thỏa mãn nhu cầu hoạt động và phát triển toàn diện về mặt thể chất, trí tuệ thẩm mỹ, đạo đức, xã hội. Môi trường xã hội được hiểu là toàn bộ những điều kiện xã hội như: chính trị, văn hóa, các mối quan hệ giúp trẻ hình thành nhân cách của mình. Môi trường xã hội đặc biệt được nhấn mạnh ở đây là môi trường giao tiếp trong TMN, gồm: sự giao tiếp giữa cô - trẻ, giữa trẻ - trẻ và giữa trẻ - những người xung quanh. Môi trường này vừa mang tính chất sư phạm, vừa mang tính chất gia đình. Việc phân loại môi trường có

\* Trường Đại học Hà Tĩnh

thể khác nhau, song đều quan trọng đối với GDMN. Theo chúng tôi, môi trường đó cần phải cung ứng các điều kiện cần thiết để kích thích và phục vụ trẻ hoạt động tích cực, chăm sóc trẻ tốt...; qua đó, nhân cách trẻ sẽ được phát triển tốt và thuận lợi.

Đối với nhà giáo dục, việc xây dựng môi trường giáo dục phù hợp sẽ là phương tiện, điều kiện để họ phát triển phù hợp với từng trẻ và từng lứa tuổi. Đối với phụ huynh và xã hội, quá trình xây dựng môi trường giáo dục sẽ thu hút được sự tham gia của các phụ huynh và sự đóng góp của cộng đồng xã hội để thỏa mãn mong đợi của họ đối với sự phát triển của trẻ trong từng giai đoạn, từng thời kì.

Việc xây dựng môi trường giáo dục trong TMN thực sự cần thiết và quan trọng. Nó được ví như người giáo viên (GV) thứ hai trong công tác tổ chức, hướng dẫn trẻ nhằm thỏa mãn nhu cầu vui chơi và hoạt động của trẻ; qua đó, nhân cách của trẻ được hình thành và phát triển toàn diện. Một môi trường sạch sẽ, an toàn, có sự bố trí khu vực chơi và học trong lớp và ngoài trời phù hợp, thuận tiện có ý nghĩa to lớn không chỉ đối với sự phát triển thể chất của trẻ, mà còn thỏa mãn nhu cầu nhận thức, mở rộng hiểu biết của trẻ, kích thích trẻ hoạt động tích cực, sáng tạo. Môi trường giao tiếp cởi mở, thân thiện giữa cô - trẻ, giữa trẻ - trẻ và giữa trẻ - môi trường xung quanh sẽ tạo cơ hội cho trẻ được chia sẻ, giải bày tâm sự, nguyện vọng, mong ước của trẻ với cô, với bạn bè. Nhờ vậy, cô hiểu trẻ hơn, trẻ hiểu nhau hơn, hoạt động phối hợp nhịp nhàng hơn nên hiệu quả hoạt động cũng cao hơn, trẻ yêu trường, yêu lớp, yêu cô giáo và bạn bè hơn.

## 2. Nội dung

**2.1. Thực trạng môi trường giáo dục trên địa bàn TP. Hà Tĩnh.** Trong những năm gần đây, nâng cao chất lượng giáo dục là vấn đề được quan tâm hàng đầu của các TMN. Với việc đổi mới GDMN theo quan điểm "lấy trẻ làm trung tâm", môi trường trong các nhà trường đã được cải thiện, cơ sở vật chất từng bước được chuẩn hóa, trang thiết bị, dụng cụ cho các trường, lớp mầm non được đầu tư xây dựng. Tuy nhiên, việc sắp xếp, bố trí các khu vực hoạt động cho trẻ cũng chưa được tính toán phù hợp với khuôn viên của nhà trường và tận dụng tối đa cơ hội cho trẻ được trải nghiệm với những thiết bị trên sân.

TP. Hà Tĩnh có hơn 10 TMN bán công, tư thực. Thực tế cho thấy, mặc dù môi trường giáo dục đã luôn được quan tâm, nhưng nhìn chung vẫn còn tồn tại một số khó khăn cơ bản như sau:

- *Đối với môi trường trong nhóm lớp:* + Một số nhóm lớp hình ảnh ở các góc còn chưa phù hợp; + Một số góc đặt tên cứng nhắc, chưa linh động và mềm mại; + Cây xanh trong nhóm lớp ít hoặc hầu

như không có, cách bài trí chưa đẹp; + Các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi còn nghèo nàn, đơn điệu, không tạo sự hấp dẫn với trẻ.

- *Đối với môi trường ngoài nhóm lớp:* + Chưa có nhiều thể loại về cây xanh hay các loại rau củ quả...; + Bố trí diện tích sân tập thể dục cho trẻ toàn trường và khu chơi thể thao, khu chơi đồ chơi ngoài trời...; khu vực chơi "giao thông"; khu vực chơi với đất, cát, nước, đá, sỏi...; khu vực trẻ trồng rau, trồng cây và chăm sóc cây cối, con vật nuôi; khu chơi với các nhân vật cổ tích ("vườn cổ tích"); khu "sân khấu ngoài trời", khu trồng cỏ, trồng hoa, trồng cây cảnh, cây ăn quả, cây bóng mát trên sân trường... hệ thống đường đi lối lại trên sân; độ cao của hệ thống tường bao, độ rộng của cổng và biển trường; khu đặt bảng tuyên truyền, hộp thư cha mẹ... còn nhỏ, chật hẹp chưa thỏa mãn nhu cầu vui chơi của trẻ; + Hệ thống cây xanh, bóng mát, mái tôn góp phần tạo bóng mát cho trẻ còn chưa được chú trọng và đầu tư đúng mức.

- *Đối với môi trường xã hội:* Môi trường xã hội, đặc biệt được nhấn mạnh ở đây là môi trường giao tiếp trong TMN, gồm: sự giao tiếp giữa cô - trẻ, giữa trẻ - trẻ và giữa trẻ - những người xung quanh. Môi trường này vừa mang tính chất sư phạm, vừa mang tính chất gia đình.

Do đặc thù lớp học có số lượng trẻ khá đông, thường từ 35-40 trẻ, mỗi lớp có 3 cô (ở các lớp bán công), công việc nhiều nên đôi lúc việc giao tiếp giữa cô và trẻ, giữa trẻ với nhau nhiều khi còn chưa đạt kết quả như mong muốn.

## 2.2. Vai trò của GV mầm non trong xây dựng môi trường giáo dục:

- Tình yêu thương đối với trẻ, luôn luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm của mình, thực sự là "người mẹ hiền thứ hai" và kiên trì trong quá trình dạy trẻ, có lòng nhiệt tình và có lòng ham muốn môn học. Nắm vững phương pháp giáo dục dành cho trẻ, phải tìm các giải pháp và sử dụng các biện pháp dạy trẻ sao cho phù hợp, sáng tạo và thường xuyên thay đổi các hình thức tổ chức cho trẻ để tránh sự nhàm chán; - GV phải có kinh nghiệm, linh hoạt, tích cực tìm tòi, sáng tạo, học hỏi kinh nghiệm qua mạng Internet, từ bạn bè, đồng nghiệp. GV phải là người có kiến thức chuyên môn vững vàng. Có sáng tạo trong lời dẫn dắt bài dạy để gây hứng thú cho trẻ, thường xuyên nghiên cứu, sưu tầm các bài thơ, câu truyện, trò chơi phù hợp để lồng ghép tích hợp vào bài dạy; - Giờ hoạt động phải biết sử dụng đồ dùng phù hợp, gây hứng thú cho trẻ; - Biết chọn bài kết hợp phù hợp theo nội dung bài dạy và sắp xếp bài dạy hợp lí, biết chọn nội dung tích hợp, trình bày, hấp dẫn và phù hợp trẻ; - Nắm vững đặc điểm nhận thức của từng cá nhân trẻ trong lớp để có phương pháp dạy phù hợp; - Phát triển khả năng nhận thức cho

trẻ và đảm bảo chất lượng giáo dục đồng bộ. Kết hợp trong giờ dạy khéo léo, sinh động hấp dẫn gây hứng thú cho trẻ; - Trong quá trình dạy, GV phải quan tâm đến kiến thức cá nhân để có biện pháp bồi dưỡng phù hợp; - Phải tạo điều kiện dạy trẻ ở mọi lúc, mọi nơi, các bài tập chuẩn bị cho giờ hoạt động chung cũng như dạy các kĩ năng về toán cho trẻ; - GV phải có sự tham mưu với nhà trường và phối hợp với các bậc phụ huynh để có đủ đồ dùng phục vụ cho trẻ hoạt động.

### **2.3. Một số biện pháp nhằm phát huy vai trò của GV mầm non trong xây dựng môi trường giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”**

**2.3.1. Nâng cao nhận thức cho GV trong xây dựng môi trường giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”.** Nhận thức luôn là “kim chỉ nam” cho mọi hành động, có tính định hướng cho hành vi và hoạt động của con người, phải làm cho GV hiểu được muốn nâng cao chất lượng giáo dục trẻ sẽ cần rất nhiều nhân tố; trong đó, cần quan tâm đến xây dựng môi trường giáo dục cho trẻ.

**2.3.2. Xây dựng môi trường giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”:** - Căn bố trí các khu vực chơi, hoạt động trong lớp và ngoài trời phù hợp, thuận tiện cho việc sử dụng của cô và trẻ, cần tính đến không gian thực tế của trường để căn đối diện tích các khu vực; - Cần đảm bảo tính mục đích. Tính mục đích ở đây có 2 nghĩa: môi trường giáo dục phải hướng vào việc phát triển toàn diện của trẻ nhằm đạt được mục tiêu GDMN nói chung và mục tiêu cuối độ tuổi nói riêng; - Trang trí môi trường lớp học cần phù hợp với tính chất của các hoạt động, phù hợp với từng lứa tuổi. Trong lớp cần bố trí không gian phù hợp dành cho hoạt động chung của lớp và hoạt động theo sở thích, khả năng của nhóm nhỏ hoặc cá nhân. Có khu vực dành riêng để chăm sóc đối với trẻ có nhu cầu đặc biệt và với mỗi độ tuổi, môi trường giáo dục lại có những nét riêng; - Cần thu hút sự tham gia của trẻ vào xây dựng môi trường giáo dục càng nhiều càng tốt.

**2.3.3. Đổi mới phương pháp giảng dạy theo hướng “lấy trẻ là trung tâm”:** - GV cần nắm được hứng thú, nhu cầu, trình độ, khả năng của từng trẻ trong lớp, trên cơ sở đó lựa chọn nội dung, phương pháp phù hợp với từng nhóm, từng cá nhân trẻ, vì mỗi trẻ là một cá thể riêng biệt, chúng khác nhau về thể chất và tâm lí. Do đó, mỗi trẻ có hứng thú, cách học và tốc độ học tập khác nhau và chúng đều có thể thành công; - GV phải biết phát huy nhu cầu, hứng thú học tập của trẻ: Điều này đòi hỏi GV là phải tạo cho trẻ có nhiều cơ hội để học bằng việc xây dựng môi trường giáo dục. Môi trường ở đây không chỉ dừng lại ở trong lớp học mà tận dụng tất cả không gian trong và ngoài lớp học nhằm tạo điều kiện cho trẻ được học, được trải nghiệm, khám phá mọi lúc, mọi nơi; - GV chủ động, sáng tạo:

GV có khả năng tự thiết kế kế hoạch giảng dạy để dạy trẻ đạt kết quả tốt nhất. Căn cứ vào khả năng, nhu cầu học tập, kinh nghiệm sống của trẻ để xác định mục tiêu, nội dung cụ thể trong từng hoạt động và đảm bảo tốt mục tiêu giáo dục đề ra. GV có nhiều sáng tạo trong việc đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của trẻ trong quá trình tham gia các hoạt động giáo dục tại trường. Có nhiều sáng tạo trong việc làm đồ dùng, đồ chơi phong phú, đa dạng mang tính giáo dục và thẩm mỹ cao.

### **3. Kết luận**

TMN là môi trường thuận lợi để hình thành các kĩ năng xã hội cho trẻ nhằm đảm bảo môi trường giao tiếp thân thiện, hòa đồng, ấm cúng, cởi mở giữa cô - trẻ, giữa trẻ - trẻ, giữa trẻ - môi trường xung quanh. Quan hệ giữa cô và trẻ, người lớn với trẻ phải thể hiện tình cảm yêu thương, thái độ tôn trọng, tin tưởng trẻ, tạo cơ hội cho trẻ bộc lộ những suy nghĩ, tâm tư nguyện vọng của mình. Tạo điều kiện cho trẻ giao tiếp và thể hiện sự quan tâm của mình đối với mọi người, với sự vật hiện tượng gần gũi xung quanh. Mọi cử chỉ, lời nói, việc làm của GV và người lớn phải luôn mẫu mực để trẻ noi theo. Mọi quan hệ giữa trẻ - trẻ là quan hệ bạn bè cùng học cùng chơi, đoàn kết, hợp tác, chia sẻ, đồng cảm, học hỏi lẫn nhau. GV cần nhạy cảm để tận dụng các mối quan hệ giữa trẻ - trẻ để giáo dục trẻ và có sự thống nhất giữa TMN, gia đình và cộng đồng xã hội trong việc chăm sóc, giáo dục trẻ. Muốn thực hiện được điều đó nhất thiết phải phát huy được vai trò của GV trong xây dựng môi trường giáo dục “lấy trẻ làm trung tâm”. □

### **Tài liệu tham khảo**

- [1] Phan Thị Lan Anh (2009). *Sử dụng trò chơi nhằm phát triển khả năng tiền đọc - viết cho trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi ở trường mầm non*. Luận án tiến sĩ Giáo dục học, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội.
- [2] Bộ GD-ĐT - Dự án đổi mới chương trình và sách giáo khoa. *Chương trình chăm sóc giáo dục trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi*.
- [3] Hoàng Công Dụng - Trần Chinh (2015). *Tổ chức các hoạt động lễ hội ở trường mầm non*. NXB Giáo dục Việt Nam.
- [4] Nguyễn Thị Hoà (2012). *Giáo dục tích hợp ở bậc mầm non*. NXB Đại học Sư phạm.
- [5] Trần Bá Hoàn (2003). *Dạy học lấy người học làm trung tâm: Nguồn gốc, bản chất, đặc điểm*. Tạp chí Thông tin khoa học giáo dục, số 96/2003, tr 1-5.
- [6] Phạm Thị Châu - Nguyễn Thị Oanh - Trần Thị Sinh (2006). *Giáo dục học mầm non*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [7] Nguyễn Ánh Tuyết (2005). *Giáo dục mầm non - Những vấn đề lí luận và thực tiễn*. NXB Đại học Sư phạm.